

30 PHÁP NI TÁT KỶ BA DẬT ĐỀ

Các Đại tỳ! Đây là ba mươi pháp Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề, mỗi nửa tháng đều tụng theo trong Giới kinh:

1. Nếu Tỳ-kheo-ni, năm y đã có đủ, y Ca-hi-na đã xả, y dư được cất đến mười ngày, nếu quá thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

2. Nếu Tỳ-kheo-ni, y đã đủ, y Ca-hi-na đã xả, trong năm y rời mỗi một y để ngủ, quá một đêm, trừ Tăng Yết-ma, thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

3. Nếu Tỳ-kheo-ni, y đủ số, y Ca-hi-na đã xả, được vải y phi thời, nếu cần thì nên nhận may để thọ trì. Nếu đủ vải thì tốt còn không đủ thì chờ đợi nơi nào đó có cho thêm khiến đủ vải may thành y. Việc này chỉ kéo dài một tháng, nếu quá thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

4. Nếu Tỳ-kheo-ni đến cư sĩ, vợ cư sĩ không phải bà con để xin y, trừ nhân duyên, thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề. Nhân duyên là: Y bị đoạt, y bị mất, y bị cháy, y bị nước cuốn trôi, y cũ hư, ấy là nhân duyên.

5. Nếu Tỳ-kheo-ni, y bị đoạt, y bị mất, y bị cháy, y bị nước cuốn trôi, y hư cũ, đến cư sĩ, vợ cư sĩ không phải bà con xin y. Nếu cư sĩ, vợ cư sĩ muốn cho nhiều y, thì Tỳ-kheo-ni này nên nhận hai y, nếu nhận quá thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

6. Nếu cư sĩ, vợ cư sĩ chẳng phải bà con cùng bàn bạc với nhau:

“Nên lấy số tiền y này may y cho Tỳ-kheo-ni ấy”. Tỳ-kheo-ni này trước không được mời nhận tùy ý, liền đến hỏi cư sĩ, vợ cư sĩ: “Các vị sử dụng số tiền y như vậy để may y cho tôi phải không?”. Họ thưa: “Đúng như vậy”. Tỳ-kheo-ni khen: “Lành thay! Nên may y như vậy, như vậy cúng cho tôi, vì muốn cho tốt”, thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

7. Nếu cư sĩ, vợ cư sĩ chẳng phải bà con cùng nhau bàn bạc: “Nên sử dụng số tiền y của mỗi chúng ta như thế để may y cúng cho Tỳ-kheo-ni ấy”. Tỳ-kheo-ni này trước không được mời nhận tùy ý liền đến cư sĩ, vợ cư sĩ nói: “Riêng mỗi vị sử dụng số tiền y của mình để may y cúng cho tôi phải không?”. Họ đáp: “Đúng như vậy!”. Tỳ-kheo-ni liền khen: “Lành thay! Các vị có thể góp tiền lại may một y mà thôi để cúng cho tôi, vì cố cho tốt”, thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

8. Nếu Vua hoặc Đại thần, Bà-la-môn, cư sĩ, vì Tỳ-kheo-ni sai người mang số tiền y đến cúng. Người sứ giả đến chỗ Tỳ-kheo-ni thưa: “Đại tỳ! Đại thần, Vua ấy cho tôi mang số tiền y này đến đây cúng, xin nhận cho”. Tỳ-kheo-ni này nói: “Tôi không được phép nhận tiền y này, nếu được y thanh tịnh thì tôi mới nhận để thọ trì”. Người sứ nói: “Này cô! Có người nào giúp việc không?”. Tỳ-kheo-ni liền chỉ chỗ người đó. Người sứ liền đến chỗ người chấp sự nói: “Đại thần, nhà Vua tên... sai tôi mang số tiền y đến đây cúng cho Tỳ-kheo-ni tên là..., cô hãy vì Tỳ-kheo-ni nhận tiền may y, lúc ấy cô trao cúng cho Tỳ-kheo-ni thì tiện hơn”. Người sứ giả sau khi trao tiền cho người chấp sự liền quay trở lại chỗ Tỳ-kheo-ni bạch: “Đại tỳ! Người chấp sự mà cô chỉ, tôi đã trao tiền y rồi. Đại tỳ cần y thì có thể đến đó lấy”. Tỳ-kheo-ni này hai phen, ba phen đến chỗ người chấp sự nói: “Tôi cần y! Tôi cần y!”. Nếu nhận được y thì tốt, còn không được thì phen thứ tư, phen thứ năm, phen thứ sáu đến trước người chấp sự đứng im lặng. Nếu nhận được thì tốt, nếu quá sáu phen mà nhận được thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề. Trường hợp không được y thì nên tìm đến chỗ ở người sứ giả của Đại thần, hoặc đích thân hoặc sai người thân tín nói: “Ông đã vì Tỳ-kheo-ni tên là... mang số tiền y đến cúng, song Tỳ-kheo-ni này cuối cùng chẳng nhận được, ông đích thân quay trở lại đó đòi lại đừng để bị mất”. Việc này là nên làm.

9. Nếu Tỳ-kheo-ni đích thân đi xin tơ tằm thuê thợ dệt, dệt làm y thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

10. Nếu cư sĩ, vợ cư sĩ vì Tỳ-kheo-ni thuê thợ dệt dệt làm y. Tỳ-kheo-ni này trước

không mời nhận tùy ý, liền đến chỗ thợ dệt nói như vậy: Ông biết không? Y này là may cho tôi, ông cố gắng vì tôi mà dệt cho khéo vừa rộng vừa sắc sảo, đương nhiên đặc biệt đền ơn ông tương

xứng. Sau đó hoặc trao cho một bữa ăn hoặc trị giá tiền một bữa ăn, nhận được y thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

11. Nếu Tỳ-kheo-ni cho y Tỳ-kheo-ni khác, sau giận không vui, hoặc tự đoạt lại hoặc sai người đoạt, nói như vậy: Trả lại y cho tôi, tôi không cho cô nữa, thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

12. Nếu Tỳ-kheo-ni, biết vật đó đàn-việt muốn cúng cho Tăng lại xoay về cúng cho mình thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

13. Nếu Tỳ-kheo-ni bệnh được phép uống bốn loại thuốc dễ tiêu hóa, một lần nhận được: sữa, dầu, mật, đường phèn để dùng đến bảy ngày. Nếu quá thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

14. Nếu Tỳ-kheo-ni, tiền hoặc hậu an cư còn mười ngày mới đến Tự tứ, nhận được y cúng gấp, nếu cần nên nhận để đến thời của y, nếu quá thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

15. Nếu Tỳ-kheo-ni, bát chưa đủ năm đường hàn, lại xin bát mới, vì muốn được tốt thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

16. Nếu Tỳ-kheo-ni, cầu lợi mua rẻ bán đắt, mua bán các thứ thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

17. Nếu Tỳ-kheo-ni, sử dụng vàng, bạc và tiền để mua bán các loại thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

18. Nếu Tỳ-kheo-ni tự cầm lấy vàng, bạc và tiền, hoặc sai người cầm hoặc khởi tâm thọ nhận thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

19. Nếu Tỳ-kheo-ni, vật trước đã xin được, không dùng, lại xin vật khác thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

20. Nếu Tỳ-kheo-ni, y phi thời nhận làm y đúng thời thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

21. Nếu Tỳ-kheo-ni, đổi y cho Tỳ-kheo-ni khác, sau tiếc nên đòi trở lại, đòi được y thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

22. Nếu Tỳ-kheo-ni, các Tỳ-kheo-ni nói: Cô lấy đồ mặc để che nguyệt thủy, tự mình nói không sử dụng, đến khi cần lại lấy trước thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

23. Nếu Tỳ-kheo-ni xin y dày mùa lạnh thì nên nhận loại y kém nhất, trị giá bốn đại tiền thôi. Nếu nhận loại y quý giá thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

24. Nếu Tỳ-kheo-ni xin y mỏng mùa nóng thì nên nhận loại y kém nhất, trị giá hai đại tiền rưỡi thôi. Nếu nhận y quý giá thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

25. Nếu Tỳ-kheo-ni, vì Tăng làm công việc này đến một cư sĩ xin phương tiện nhưng đem sử dụng vào việc khác thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-

dật-đề.

26. Nếu Tỳ-kheo-ni, vì Tăng làm công việc này, đến nhiều người cư sĩ xin phương tiện nhưng sử dụng vào việc khác thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

27. Nếu Tỳ-kheo-ni làm công việc cho mình, đến một cư sĩ xin phương tiện rồi tự đổi ý sử dụng phương tiện này vào việc khác thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

28. Nếu Tỳ-kheo-ni làm công việc cho mình, đến nhiều người cư sĩ xin phương tiện, tự đổi ý sử dụng phương tiện này vào việc khác thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

29. Nếu Tỳ-kheo-ni tích lũy cất giấu nhiều vật dụng thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

30. Nếu Tỳ-kheo-ni gom góp chứa nhiều bình bát thì phạm Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề.

Các Đại tỷ! Tôi đã nói ba mươi pháp Ni-tát-kỳ-ba-dật-đề. Nay xin hỏi các Đại tỷ trong ba mươi pháp này thanh tịnh không? (Lần thứ hai, lần thứ ba cũng hỏi như vậy).

Các Đại tỷ trong ba mươi giới này thanh tịnh, vì im lặng. Việc này, tôi ghi nhận như vậy.